

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ba Đình, ngày 28 tháng 10 năm 2020

Số: 572 /2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 540 /2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1986

Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Số 208 ngõ 82 phố Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị Hồng N có đăng ký kết hôn tại UBND phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 27 tháng 4 năm 2007.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 540/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đoàn Văn T và chị Nguyễn Thị Hồng N

Về con chung: Anh T và chị N xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đoàn Nhã P, sinh ngày 29/04/2008 và Đoàn Đức L, sinh ngày 13/10/2014. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả hai con chung cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với chị N cho đến khi anh T yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và nhà ở chung: Anh T và chị N xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh T và chị N xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0024861 ngày 16 /10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường Kim Mã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)